

KHUYẾN CÁO

(Các) Nhà đầu tư tiềm năng nên tham khảo Bản công bố thông tin này trước khi quyết định thực hiện giao dịch cổ phiếu. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Đơn Vị Có Cổ Phiếu Được Chuyển nhượng vốn mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Đơn Vị Có Cổ Phiếu Được Chuyển nhượng vốn. Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỦA
CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH NHÀ PHÚ NHUẬN
ĐẦU TƯ TẠI
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN TP. HỒ CHÍ MINH



Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG



CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH NHÀ PHÚ NHUẬN

Địa chỉ: Số 99 Nguyễn Văn Trỗi, P. 12, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3844 7959 Fax: (028) 3844 5410

TỔ CHỨC TƯ VẤN



**CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
CHI NHÁNH TP. HỒ CHÍ MINH**

Địa chỉ: Số 49 Tôn Thất Đạm, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3820 9986

Fax: (028) 3820 0899

Website: www.cts.vn

TP. Hồ Chí Minh, Tháng 08/2019

MỤC LỤC

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ	1
TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	2
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng.....	2
2. Tổ chức có vốn được chuyển nhượng	2
3. Tổ chức tư vấn	2
II. CÁC KHÁI NIỆM.....	4
III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG	5
1. Thông tin chung.....	5
Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:	5
2. Mối quan hệ với tổ chức có cổ phần được chuyển nhượng.....	5
3. Số cổ phần sở hữu.....	6
IV. TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC CÓ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC	6
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	6
2. Cơ cấu tổ chức của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh.....	11
3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong hai năm gần nhất.....	15
4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	17
5. Kế hoạch kinh doanh năm 2019	19
6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện	20
7. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu khi chuyển nhượng vốn	22
V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	22
VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	26
VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	26
VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG.....	26
IX. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG, TỔ CHỨC TƯ VẤN	28

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11
- Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Thông tư 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định 91/2015/NĐ-CP về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Thông tư 59/2018/TT-BTC ngày 16/07/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 219/2015/TT-BTC về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Công văn số 07/CV-HĐTV ngày 22/01/2018 của Công ty TNHH MTV Xây dựng và Kinh doanh nhà Phú Nhuận về kế hoạch, lộ trình thoái vốn tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh;
- Công văn số 7785/CV/VPTU ngày 26/03/2018 của Văn phòng Thành ủy TP. Hồ Chí Minh về thực hiện thoái vốn đầu tư tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh;
- Công văn số 10735-CV/VPTU ngày 15/02/2019 của Văn phòng Thành ủy TP. Hồ Chí Minh về việc thực hiện thoái vốn tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh;
- Biên bản họp Hội đồng thành viên số 22/BB – HĐTV ngày 08/04/2019 của Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Xây dựng và Kinh doanh nhà Phú Nhuận về việc thực hiện thoái vốn tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh;
- Báo cáo xác định giá trị doanh nghiệp Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh (HDBank) số 648/19/BC.SACC ngày 19/06/2019 do Công ty Cổ phần Tư vấn và Thẩm định giá Đông Nam phát hành;
- Quyết định số 53/QĐ – HĐTV ngày 06/08/2019 của Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Xây dựng và Kinh doanh nhà Phú Nhuận về phương án chuyển nhượng vốn tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh;
- Các văn bản pháp luật khác có liên quan.

TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

Tên gọi đầy đủ : **Công ty TNHH MTV Xây dựng và Kinh doanh nhà Phú Nhuận**
Địa chỉ : Số 99 Nguyễn Văn Trỗi, P. 12, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại : (028) 3844 7959
Người đại diện : **Ông Phạm Văn Thắng**
Chức vụ : Tổng Giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức có vốn được chuyển nhượng

Tên gọi đầy đủ : **Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh**
Địa chỉ : Số 25 Bis Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại : (028) 6291 5916
Người đại diện : **Ông Nguyễn Hữu Đăng**
Chức vụ : Tổng giám đốc

3. Tổ chức tư vấn

Tên gọi đầy đủ : **CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh.**
Địa chỉ : Số 49 Tôn Thất Đạm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.
Điện thoại : (028) 3820 9986 Fax: (028) 3820 0899
Người đại diện : **Ông Thái Hoàng Long**
Chức vụ : Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh

(Giấy ủy quyền số 06/UQ-CKCT ngày 20/04/2018 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam).

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ công bố thông tin về việc chuyển nhượng vốn của Công ty TNHH MTV Xây dựng và Kinh doanh nhà Phú Nhuận đầu tư tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh do CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam – Chi nhánh TP Hồ Chí Minh tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng số 12/2019/TVCNV/CKCT.HCM – NPN ngày 09/07/2019. Chúng tôi đảm bảo rằng việc

phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty TNHH MTV Xây dựng và Kinh doanh nhà Phú Nhuận và Ngân hàng TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh cung cấp.

Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo.

II. CÁC KHÁI NIỆM

CTCP	:	Công ty Cổ phần
Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyên nhượng	:	Công ty TNHH MTV Xây dựng và Kinh doanh nhà Phú Nhuận
Đơn Vị Tư Vấn/ VietinBank Securities	:	CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh
Giấy CNĐKDN	:	Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
TNHH MTV	:	Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên
VND	:	Việt Nam Đồng
HDB	:	Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh
NHNN	:	Ngân hàng Nhà nước

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

1. Thông tin chung

Tên tổ chức chào : **CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH**
bán cổ phần **NHÀ PHÚ NHUẬN**

Địa chỉ : Số 99 Nguyễn Văn Trỗi, P. 12, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : (028) 3844 7959

Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:

Công ty TNHH MTV Xây dựng và Kinh doanh Nhà Phú Nhuận là Công ty TNHH Một thành viên 100% vốn Nhà nước, trực thuộc Văn phòng Thành ủy TP. Hồ Chí Minh, được chuyển đổi từ Công ty Xây dựng và Kinh doanh Nhà Phú Nhuận theo Quyết định số 5928/QĐ-UB ngày 29/11/2001 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh. Công ty hoạt động theo Giấy CNĐKDN Công ty TNHH MTV số 0300518459 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 22/08/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 16/03/2016.

Vốn điều lệ: 360.000.000.000 đồng

Lĩnh vực kinh doanh: Xây dựng – Kinh doanh Bất động sản – Thương mại và dịch vụ.

Ngành nghề kinh doanh chính:

- Kinh doanh nhà. Dịch vụ đất;
- Cho thuê nhà ở, văn phòng, kho bãi. Dịch vụ cho thuê căn hộ, văn phòng, kho bãi;
- Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp. Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình. Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp;
- Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính kế toán);
- Mua bán vật liệu xây dựng;
- Xây dựng kết cấu hạ tầng các khu công nghiệp, công trình dân dụng, công nghiệp, cầu đường. San lấp mặt bằng;
- Sàn giao dịch bất động sản, môi giới bất động sản, định giá bất động sản, tư vấn, quản cáo bất động sản, đấu giá bất động sản;
- Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp.

2. **Mối quan hệ với tổ chức có cổ phần được chuyển nhượng**

Công ty TNHH MTV Xây dựng và Kinh doanh Nhà Phú Nhuận là cổ đông sở hữu cổ phần tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh.

3. Số cổ phần sở hữu

Hiện tại, Công ty TNHH MTV Xây dựng và Kinh doanh Nhà Phú Nhuận đang sở hữu **43.667 cổ phần**, tương ứng với **0,004%** vốn điều lệ của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh. Toàn bộ số cổ phần này được tự do chuyển nhượng.

IV. TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC CÓ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu về Tổ chức có vốn nhà nước chuyển nhượng:

Tên gọi đầy đủ	: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Tên tiếng Anh	: HO CHI MINH CITY DEVELOPMENT JOINT STOCK COMMERCIAL BANK.
Tên viết tắt	: HDBank.
Địa chỉ	: Số 25Bis Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Giấy CNĐKKD	: Số 0300608092 do Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 11/08/1992 và thay đổi lần thứ 26 ngày 11/12/2017.
Điện thoại	: (028) 6291 5916
Fax	: (028) 6291 5901
Vốn điều lệ	: 9.809.999.790.000 đồng
Số cổ phần đang lưu hành	: 980.999.771 cổ phần.
Loại cổ phần	: Cổ phần phổ thông.
Website	: www.hdbank.com.vn
Email	: info@hdbank.com.vn
Logo	:



1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Là một trong 10 Ngân hàng thương mại hàng đầu tại Việt Nam, với hơn 26 năm kinh nghiệm hoạt động tại Việt Nam và đang vươn mình ra thế giới, HDBank có tiềm lực tài chính mạnh mẽ và công nghệ hiện đại, cung cấp đa dạng về dịch vụ tài chính ngân hàng cá nhân, doanh nghiệp và nhà đầu tư. HDBank đã hoàn thiện mô hình điểm giao dịch hiện đại, dịch vụ khách hàng chuyên nghiệp, thân thiện với thông điệp "Cam kết lợi ích cao nhất" cho khách hàng và cộng đồng xã hội.

Năm 2013, với sức mạnh hội nhập từ DaiABank và HDFinance, HDBank trở thành một trong những ngân hàng lớn tại Việt Nam, có tổng tài sản gần 100.000 tỷ đồng, vốn điều lệ là 8.100 tỷ đồng, đội ngũ nhân viên hơn 6.000 người; Mạng lưới hoạt động với hơn 220 điểm giao dịch ngân hàng, trên 3.000 điểm giao dịch tài chính trên khắp cả nước và đang xúc tiến mở các chi nhánh tại nước ngoài. Trên thị trường quốc tế, HDBank đã thiết lập quan hệ với hơn 300 ngân hàng, chi nhánh tại hơn 150 quốc gia và vùng lãnh thổ khác nhau.

Với sự phát triển bền vững, HDBank đã nhận được nhiều bằng khen, giải thưởng do các tổ chức uy tín trong và ngoài nước, nhiều năm liền nhận giải thưởng “Ngân hàng Quản lý tiền tệ tốt nhất” do Tạp chí uy tín Asiamoney, Euro Money trao tặng. HDBank đang không ngừng lớn mạnh, phát triển toàn diện và vươn lên tầm thế giới.

Ngày 05/01/2018, gần 981 triệu cổ phiếu của HDBank (mã chứng khoán HDB) đã chính thức được giao dịch tại Sở Chứng khoán TPHCM (HOSE) và nhanh chóng đưa Ngân hàng vào top 20 doanh nghiệp có giá trị vốn hóa lớn nhất. Đặc biệt, kết thúc năm 2018, HDB là mã cổ phiếu ngân hàng được các nhà đầu tư nước ngoài mua ròng nhiều nhất, với khối lượng mua ròng đạt hơn 52 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị giao dịch hơn 2.330 tỷ đồng. Đồng thời HDB cũng là một trong 4 cổ phiếu được HOSE bổ sung vào danh mục VN30 trong kỳ xét duyệt tháng 01/2019, đánh dấu HDB chính thức vào Top 30 cổ phiếu có giá trị vốn hóa và thanh khoản tốt nhất.

Tính đến thời điểm ngày 31/12/2018, HDBank có 01 Hội sở chính, 01 Văn phòng đại diện khu vực miền Bắc, 62 Chi nhánh, 221 phòng giao dịch tại các tỉnh và thành phố trên cả nước.

❖ Các thành tích, giải thưởng tiêu biểu:

- Huân chương lao động Hạng Nhì do Chủ tịch nước trao tặng;
- Cờ thi đua Chính phủ;
- Cờ thi đua của NHNN Việt Nam;
- Bằng khen của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước;
- Doanh nghiệp có chiến lược M&A tiêu biểu nhất của Thập kỷ (2009 – 2018);
- Thương vụ IPO tiêu biểu năm 2017 – 2018;
- Top 100 giải thưởng Sao vàng Đất Việt năm 2018;
- Top 40 thương hiệu giá trị nhất Việt Nam do tạp chí Forbes bình chọn;
- Thương hiệu mạnh Việt Nam năm 2017 do Thời báo kinh tế Việt Nam trao tặng;

- Ngân hàng phục vụ doanh nghiệp vừa và nhỏ tốt nhất do Thời báo kinh tế Việt Nam trao tặng;
- Ngân hàng bán lẻ và tài chính tiêu dùng tốt nhất do Thời báo kinh tế Việt Nam trao tặng;
- Ngân hàng bán lẻ Việt Nam tiêu biểu 2018 do Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam và Tổ chức Dữ liệu Quốc tế IDG trao tặng;
- Moody's nâng bậc tín nhiệm của HDBank lên B1;
- Top 8 Ngân hàng mạnh nhất Việt Nam; Top 500 Ngân hàng mạnh nhất Châu Á Thái Bình Dương;
- Giải MT202 STP Award, ghi nhận tỉ lệ xử lý điện thanh toán quốc tế của HDBank đạt chuẩn xuất sắc toàn cầu;
- Doanh nghiệp quản lý tốt nhất;
- Dịch vụ quản lý tiền mặt tốt nhất khu vực Châu Á – Thái Bình Dương;
- Dịch vụ tài trợ thương mại tốt nhất khu vực Châu Á – Thái Bình Dương;
- Ngân hàng tốt nhất Việt Nam 2017;
- Dịch vụ quản lý tiền mặt tốt nhất Việt Nam (2011 – 2018);
- Dịch vụ tài trợ thương mại tốt nhất Việt Nam;
- Nơi làm việc tốt nhất châu Á do HR Asia bình chọn;
- Giải Bạch kim Báo cáo thường niên 2018 của Hiệp hội các chuyên gia truyền thông Mỹ (LACP);
- Giải Bạc báo cáo thường niên 2018 do Mercomm Inc. bình chọn.

1.3. Ngành nghề kinh doanh

Bảng 1: Ngành, nghề kinh doanh

STT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Hoạt động trung gian tiền tệ khác <i>Chi tiết: Huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn với các hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi. Tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước. Vay vốn các tổ chức tín dụng khác. Cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn. Chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá. Hùn vốn và liên doanh. Làm dịch vụ thanh toán giữa các khách hàng, kinh doanh ngoại tệ, vàng bạc, thanh toán quốc tế, huy động vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong quan hệ với nước ngoài khi được ngân hàng nhà nước cho phép. Xuất nhập khẩu vàng miếng, vàng nguyên liệu.</i> <i>Phát hành và thanh toán thẻ ghi nợ nội địa.</i> <i>Dịch vụ đại lý bảo hiểm.</i>	6419 (Chính)

STT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
	Mua, bán trái phiếu với mục đích thu lợi từ việc hưởng chênh lệch giá theo quy định của pháp luật có liên quan và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước. Mua bán trái phiếu với mục đích đầu tư theo quy định của pháp luật có liên quan và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước. Ủy thác và nhận ủy thác cho vay theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. Các dịch vụ bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của pháp luật hiện hành Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước Tham gia đấu thầu tín phiếu Kho bạc, mua, bán công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Kho bạc, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ. Cấp tín dụng dưới hình thức bảo lãnh ngân hàng. Hoạt động mua nợ. Mở tài khoản: Mở tài khoản tại ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia Dịch vụ quản lý tiền mặt Dịch vụ môi giới tiền tệ Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Ủy thác, nhận ủy thác trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng theo quy định của Pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	
2	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) Chi tiết: Bao thanh toán trong nước, bao thanh toán quốc tế.	6499
3	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư theo quy định của pháp luật có liên quan	6619

(Nguồn: Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh)

1.4. Vốn điều lệ và cơ cấu cổ đông

- Vốn điều lệ : 9.809.999.790.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp : 9.809.999.790.000 đồng
- Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng/cổ phần

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: : 980.999.771 cổ phần

Toàn bộ 980.999.771 cổ phần của HDBank đã được niêm yết giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh với mã giao dịch HDB.

Bảng 2: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 28/12/2018:

STT	Tên cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
I. Cổ đông trong nước		5.772	715.515.567	72,94%
1	Cổ đông cá nhân	5.707	329.313.471	33,57%
2	Cổ đông tổ chức (bao gồm 208 cổ phiếu quỹ)	65	386.202.096	39,37%
II. Cổ đông nước ngoài		243	265.484.412	27,06%
1	Cổ đông cá nhân	111	1.121.349	0,11%
2	Cổ đông tổ chức	132	264.363.063	26,95%
Tổng cộng (I) + (II)		6.015	980.999.979	100,00%

(Nguồn: Báo cáo thường niên năm 2018 của HDBank)

Bảng 3: Danh sách cổ đông nắm giữ từ hơn 5% vốn cổ phần

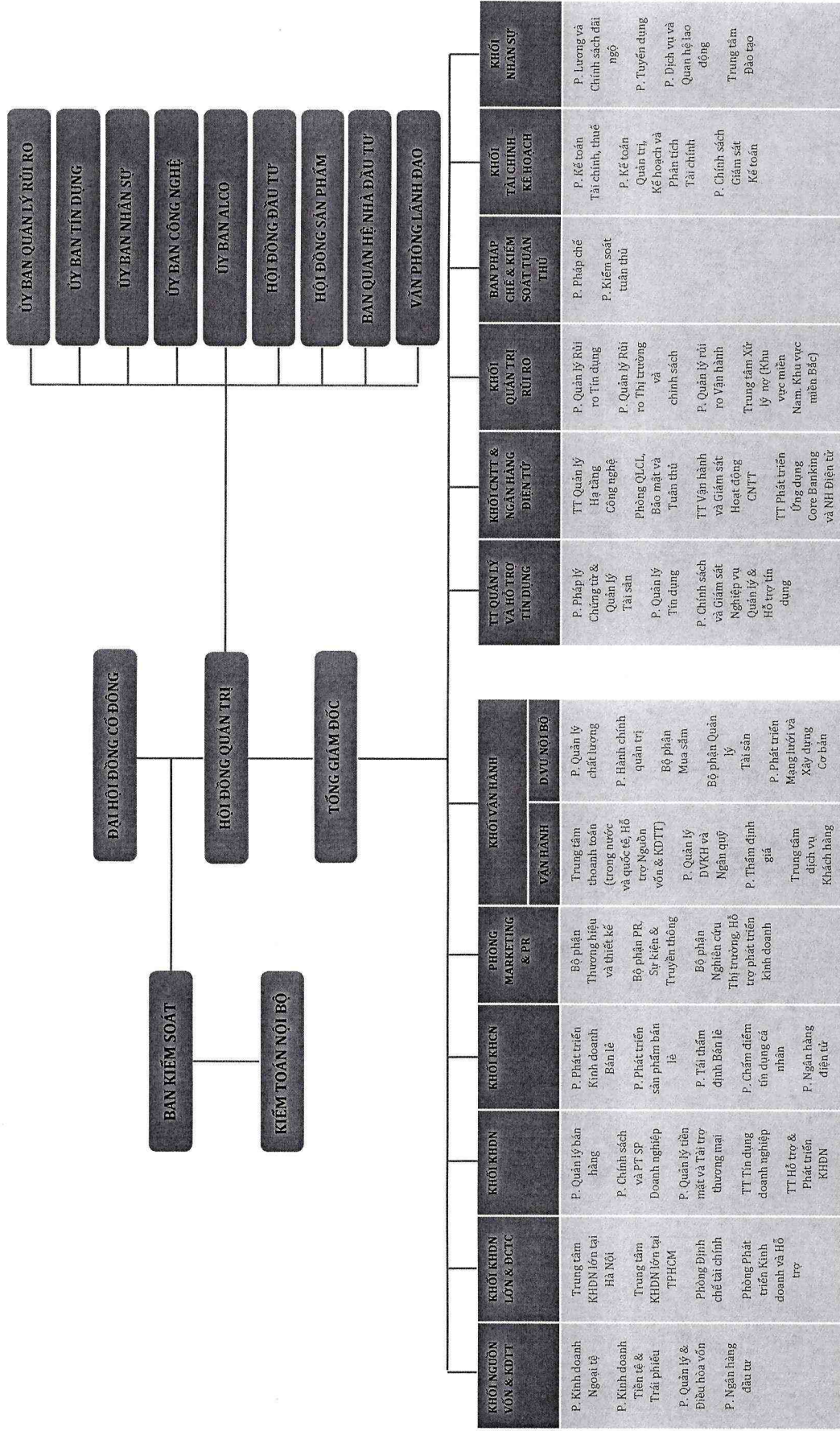
STT	Tên Cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	% VDL
1	Công ty cổ phần Sovico	1102, Tầng 11, Tòa Nhà Pacific Place 83B Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	130.899.221	13,34%
Tổng cộng			130.899.221	13,34%

(Nguồn: Báo cáo thường niên năm 2018 của HDBank)

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

2. Cơ cấu tổ chức của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh

2.1. Sơ đồ tổ chức của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

2.2. Bộ máy quản lý

Bộ máy quản lý nhân sự của Ngân hàng được bố trí trên nguyên tắc gọn nhẹ, phù hợp với từng bộ phận, phòng ban và phát huy hiệu quả. Mỗi phòng ban đều có chức năng, nhiệm vụ riêng phục vụ cho yêu cầu của Ngân hàng.

- **Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):** ĐHĐCĐ bao gồm tất cả các Cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của HDBank. ĐHĐCĐ họp thường niên hoặc bất thường, ít nhất mỗi năm họp một lần. ĐHĐCĐ phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Hội đồng Quản trị, cuộc họp thường niên của ĐHĐCĐ có thể gia hạn, nhưng không quá sáu (06) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. ĐHĐCĐ thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây:
 - Báo cáo tài chính hằng năm; phương án phân phối lợi nhuận;
 - Báo cáo của Hội đồng Quản trị đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh ở Ngân hàng;
 - Báo cáo của Ban kiểm soát về quản lý Ngân hàng của Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc;
 - Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;
 - Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền được quy định tại Điều lệ HDBank.
- **Hội đồng Quản trị (HĐQT):** Hội đồng Quản trị là cơ quan quản trị HDBank, có toàn quyền nhân danh HDBank để quyết định, thực hiện các quyền, nghĩa vụ của HDBank, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước ĐHĐCĐ trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Hội đồng Quản trị thực hiện các chức năng, nhiệm vụ chủ yếu sau:
 - Hoạch định và lãnh đạo bộ máy thực hiện định hướng, các mục tiêu và các chính sách phát triển, xây dựng hành lang các quy định, quy chế để thiết lập kỷ cương nề nếp trong quản lý điều hành HDBank;
 - Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định và thực hiện các chủ trương, chính sách của HĐQT;
 - Tổ chức bộ máy, bố trí nhân sự và phát triển nguồn nhân lực để đáp ứng các mục tiêu phát triển của HDBank.
 - Các chức năng, nhiệm vụ khác thuộc thẩm quyền theo Điều lệ và ĐHĐCĐ giao, ủy quyền.Hội đồng Quản trị của HDBank hiện tại gồm 09 thành viên:
 - o Bà Lê Thị Băng Tâm
 - Chủ tịch HĐQT

- Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Phó Chủ tịch Thường trực
- Ông Lưu Đức Khánh - Phó Chủ tịch
- Ông Nguyễn Thành Đô - Phó Chủ tịch, Thành viên HĐQT độc lập
- Ông Nguyễn Hữu Đăng - Thành viên HĐQT
- Bà Nguyễn Thị Tâm - Thành viên HĐQT
- Ông Chu Việt Cường - Thành viên HĐQT
- Ông Lim Peng Khoon - Thành viên HĐQT
- Ông Lý Vinh Quang - Thành viên HĐQT độc lập (miễn nhiệm từ 23/04/2019)

- **Ban Kiểm soát (BKS)** là cơ quan giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của HDBank trong việc quản trị, điều hành HDBank; chịu trách nhiệm trước ĐHCĐ trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Ban kiểm soát thực hiện kiểm toán nội bộ, kiểm soát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị.

Số lượng thành viên Ban kiểm soát hiện tại của HDBank là 03 thành viên.

- Ông Đào Duy Tường - Trưởng BKS
- Bà Nguyễn Thị Phụng - Thành viên BKS
- Bà Nguyễn Thị Tích - Thành viên BKS

- **Tổng Giám đốc (TGD):** Tổng Giám đốc là do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm, chịu trách nhiệm quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của HDBank. Dưới Tổng Giám đốc là các Phó Tổng Giám đốc. Các Phó Tổng giám đốc điều hành được phân chia nhiệm vụ phụ trách các khối nghiệp vụ và các khối chức năng.

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng của HDBank hiện tại gồm:

- Ông Nguyễn Hữu Đăng - Tổng Giám đốc
- Bà Nguyễn Đoàn Duy Ái - Phó Tổng Giám đốc
- Ông Trần Hoài Nam - Phó Tổng Giám đốc
- Ông Nguyễn Minh Đức - Phó Tổng Giám đốc
- Ông Lê Thành Trung - Phó Tổng Giám đốc
- Ông Lê Thanh Tùng - Phó Tổng Giám đốc
- Ông Phạm Quốc Thanh - Phó Tổng Giám đốc
- Ông Trần Thái Hòa - Phó Tổng Giám đốc
- Ông Nguyễn Thanh Phương - Phó Tổng Giám đốc
- Ông Phạm Văn Đầu - Giám đốc Tài chính

o Bà Hồ Đặng Hoàng Quyên - Kế toán trưởng

3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong hai năm gần nhất

Bảng 4: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017-2018 và Quý II/2019

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính riêng				Báo cáo tài chính hợp nhất		
	Năm 2017	Năm 2018	% +/- 2018/2017	30/06/2019	Năm 2017	Năm 2018	% +/- 2018/2017
Tổng giá trị tài sản có	180.110.748	206.412.379	14,60%	201.479.037	189.334.271	216.057.406	14,11%
Vốn chủ sở hữu	13.779.542	15.128.143	9,79%	16.524.183	14.759.106	16.828.140	14,02%
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	11.099.926	13.141.348	18,39%	7.352.929	14.959.081	16.797.067	12,29%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	2.460.927	3.507.748	42,54%	1.864.325	3.433.542	4.998.899	45,59%
Lợi nhuận trước thuế	2.040.535	3.250.298	59,29%	1.735.222	2.416.782	4.004.628	65,70%
Lợi nhuận sau thuế	1.684.902	2.631.074	56,16%	1.395.560	1.954.407	3.201.511	63,81%

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2017, 2018 và BCTC riêng Quý II/2019; BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017, 2018 và BCTC hợp nhất Quý II/2019; Báo cáo thường niên năm 2018 của HDBank)

Tổng tài sản: Tổng tài sản của HDBank đạt 216.057 tỷ đồng, tăng 14,1% so với năm 2017. Năm 2018, tài sản của HDBank tiếp tục tăng trưởng với cấu trúc bền vững, đóng góp tích cực cho mức tăng trưởng này là sự gia tăng của dư nợ tín dụng với mức tăng 17,8% so với năm 2017 từ

110.067 tỷ đồng lên 129.624 tỷ đồng. Chiến lược tăng trưởng hiệu quả đã giúp HDBank trở thành một trong những Ngân hàng thương mại cổ phần lớn tại Việt Nam về tổng tài sản.

Vốn chủ sở hữu: Vốn chủ sở hữu của HDBank đạt 16.828 tỷ đồng, tăng 14,0% so với năm 2017, trong đó vốn điều lệ đạt 9.810 tỷ đồng. Trong năm 2018, HDBank không thực hiện tăng vốn điều lệ, hoàn thành việc chi cổ tức cho cổ đông 13% bằng tiền mặt.

Lợi nhuận trước thuế: Lợi nhuận trước thuế của HDBank đạt 4.005 tỷ đồng, tăng 65,7% so với năm 2017, tốc độ tăng trưởng lợi nhuận của HDBank năm 2018 thuộc top dẫn đầu các ngân hàng niêm yết tại Việt Nam.

Tổng dư nợ tín dụng: Năm 2018, tổng dư nợ tín dụng của HDBank đạt 129.624 tỷ đồng, tăng 17,8% so với năm 2017. Trong đó, phân khúc khách hàng cá nhân, khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ và tài chính tiêu dùng chiếm tỉ lệ lần lượt là 41,6%, 45,6% & 8,7% tổng danh mục cho vay. Cơ cấu dư nợ được cân bằng một cách hợp lý theo chủ trương của Ngân hàng Nhà nước và chiến lược của HDBank, chất lượng nợ xấu được kiểm soát tốt góp phần tăng trưởng và phát triển bền vững cho HDBank.

Bên cạnh việc tăng trưởng các sản phẩm cho vay đặc thù của HDBank, trong năm 2018 HDBank triển khai gói tín dụng 10.000 tỷ đồng dành cho các doanh nghiệp đang hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch trên cả nước và tài trợ 7.000 tỷ đồng cho các dự án năng lượng sạch – dự án điện mặt trời nói lớn lưới thuộc quy hoạch phát triển điện lực quốc gia đã khẳng định hình ảnh HDBank

- Ngân hàng Xanh, luôn hướng đến sự phát triển an toàn, bền vững, hướng đến cộng đồng và lợi ích chung của cộng đồng.

Huy động tiền gửi từ dân cư và tổ chức kinh tế: Năm 2018, huy động tiền gửi từ dân cư và tổ chức kinh tế của HDBank đạt 142.987 tỷ đồng, tăng 9,7% so với năm 2017. Mức tăng trưởng huy động ở mức tương ứng với tăng trưởng tín dụng nhằm tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn, đáp ứng tốt nhu cầu sử dụng vốn của HDBank. Bên cạnh đó, chất lượng sản phẩm của HDBank không ngừng cải tiến, triển khai các sản phẩm mới, sản phẩm tiết kiệm online, nhằm tạo sự an toàn và tiện lợi cho khách hàng khi giao dịch với HDBank, đặc biệt là các sản phẩm dành cho phân khúc khách hàng cá nhân và doanh nghiệp với nhiều tiện ích vượt trội và đa dạng các chương trình khuyến mãi như lời tri ân dành cho khách hàng luôn đồng hành cùng sự phát triển của HDBank.

4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 5: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	BCTC riêng		BCTC hợp nhất	
			31/12/2017	31/12/2018	31/12/2017	31/12/2018
1	Quy mô vốn					
-	Vốn điều lệ	Triệu đồng	9.810.000	9.810.000	9.810.000	9.810.000
-	Tổng tài sản có	Triệu đồng	180.110.748	206.412.379	189.334.271	216.057.406
-	Tỷ lệ an toàn vốn	%	13,50%	12,1%	-	-
2.	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn					
-	Hệ số nợ/Tổng Tài sản	%	92,35%	92,67%	92,20%	92,21%
-	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	12,07	12,64	11,83	11,84
3.	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động					
-	Thu nhập lãi thuần/Tổng tài sản (bình quân)	%	2,23%	2,43%	3,74%	3,77%
-	Thu nhập ròng dịch vụ/Lợi nhuận trước thuế	%	6,59%	5,22%	8,13%	10,94%
4.	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời					
-	Lợi nhuận sau thuế/Thu nhập lãi thuần	%	46,79%	55,94%	30,79%	41,87%
-	Lợi nhuận sau	%	14,74%	18,20%	15,82%	20,27%

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	BCTC riêng		BCTC hợp nhất	
			31/12/2017	31/12/2018	31/12/2017	31/12/2018
	thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân					
-	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	1,05%	1,36%	1,15%	1,58%
-	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Thu nhập lãi thuần	%	68,34%	74,58%	54,09%	65,38%
-	Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu	Đồng/cp	1.718	2.682	1.963	2.897
-	Tỷ lệ cổ tức (%/mệnh giá)	%	-	-	13 ⁽¹⁾	10 ⁽²⁾
5.	Chất lượng tài sản					
-	Tỷ lệ nợ xấu	%	1,10%	1,08%	-	1,5%
-	Số dư cho vay/Tổng tài sản	%	52,77%	54,49%	55,19%	56,99%

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2017, 2018; BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017, 2018; BC thường niên năm 2018 của HDBank và tính toán của VietinBank Securities)

Đánh giá:

Chỉ tiêu về quy mô vốn và cơ cấu vốn: Trong hơn 10 năm từ 2008 – 2018, tổng tài sản của Ngân hàng đã tăng hơn 22 lần, cùng với số lượng chi nhánh, phòng giao dịch tăng hơn 7 lần trong cùng giai đoạn, vị thế của HDBank đã được cải thiện mạnh mẽ. Bên cạnh đó, các chỉ tiêu về cơ cấu vốn không có sự biến động lớn trong giai đoạn 2017 – 2018 cho thấy sự ổn định trong cơ cấu vốn của Ngân hàng.

Trong năm 2018, HDBank triển khai nhiều biện pháp nhằm cải thiện tỷ lệ an toàn vốn theo Thông tư số 41/2016/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước và chuẩn bị lộ trình cho việc tính CAR theo Basel II. Cụ thể, tỷ lệ an toàn vốn của HDBank năm 2018 đạt 12,1%, trong đó tỉ lệ an toàn vốn cấp 1 và cấp 2 lần lượt là 9,3% và 2,8%, cao hơn mức tối thiểu 9% theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

¹ Tỷ lệ cổ tức thực trả

² Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 04/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2019 của HDBank

Chỉ tiêu về năng lực hoạt động và khả năng sinh lời: nhìn chung các chỉ số về khả năng sinh lời của Ngân hàng đều tăng trưởng tốt trong năm 2018 so với 2017, cho thấy hiệu quả khai thác tài sản của HDBank khá tốt, khẳng định được sự đúng đắn của chiến lược phát triển mảng ngân hàng bán lẻ, SME và tiêu dùng mà Ngân hàng đã xây dựng trong thời gian qua.

Chỉ tiêu về chất lượng tài sản và tỉ lệ nợ xấu: Các hệ số về chất lượng tài sản khá ổn định trong giai đoạn 2017 – 2018 do HDBank đã xây dựng được hệ thống quản lý rủi ro hiện đại theo tiêu chuẩn quốc tế và theo mô hình 03 tuyến bảo vệ của Basel.

Trong năm 2018, HDBank tiếp tục duy trì chất lượng tài sản vượt trội so với toàn ngành, với tỉ lệ nợ xấu riêng lẻ của ngân hàng mẹ được kiểm soát ở mức 1,08%. Tỷ lệ nợ xấu hợp nhất cũng ở mức thấp 1,5%. Cùng với định hướng chính sách cấp tín dụng thận trọng, hiệu quả, việc kiểm soát tốt đối với các khoản nợ xấu phát sinh mới và công tác thu hồi nợ đạt kết quả cao đã góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động, chất lượng tài sản và uy tín của HDBank.

5. Kế hoạch kinh doanh năm 2019

Bảng 6: Các chỉ tiêu kinh doanh hợp nhất kế hoạch năm 2019.

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Kế hoạch 2019	So sánh tăng/giảm
Tổng tài sản	216.057	250.066	15,74%
Tổng huy động ⁽³⁾	186.722	224.238	20,09%
Dư nợ tín dụng ⁽⁴⁾	126.624	160.811	27,00%
Tỷ lệ nợ xấu ⁽⁵⁾	1,50%	<2%	
Lợi nhuận trước thuế	4.005	51	26,77%
ROA	1,60%	1,70%	6,25%
ROE	20,30%	21,20%	4,43%
Mạng lưới điểm giao dịch ngân hàng	285 điểm	308 điểm	8,07%

(Nguồn: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 02/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2019 của HDBank)

❖ Phương hướng thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2019

Để đạt được kế hoạch kinh doanh trên, năm 2019, Ban Điều hành HDBank tập trung triển khai các chương trình hành động cụ thể:

³ Tổng huy động vốn bao gồm: huy động tiền gửi khách hàng, phát hành giấy tờ có giá, vốn tài trợ ủy thác đầu tư, tiền gửi và vay các TCTD

⁴ Dư nợ tín dụng tối đa không vượt quá mức tăng trưởng do NHNN phê duyệt

⁵ Tỷ lệ nợ xấu: được tính trên dư nợ cho vay khách hàng

- Thứ nhất: Tăng trưởng hiệu quả, lợi nhuận và các chỉ số tài chính đạt theo chiến lược & cam kết với nhà đầu tư.
- Thứ hai: Phát triển sản phẩm, dịch vụ đặc trưng HDBank, khai thác khách hàng trong hệ sinh thái, tăng cường cấp tín dụng xanh.
- Thứ ba: Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản lý rủi ro, kiểm soát tốt tín dụng.
- Thứ tư: Phát triển mạnh mẽ dịch vụ ngân hàng điện tử và từng bước chuyển đổi sang mô hình ngân hàng số hiện đại, bắt nhịp cùng xu hướng quốc tế và cuộc cách mạng công nghệ 4.0; đảm bảo an ninh, an toàn trong thanh toán điện tử, thanh toán thẻ.
- Thứ năm: Đẩy mạnh thương hiệu HDBank trên thị trường tài chính – ngân hàng trong nước và quốc tế.

6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện

6.1. Thông tin về trái phiếu chuyển đổi

Không có

6.2. Nghĩa vụ nợ tiềm ẩn và các cam kết đưa ra

Trong quá trình hoạt động kinh doanh, Ngân hàng thực hiện các công cụ tài chính ghi nhận trong các khoản mục ngoại bảng cân đối kế toán hợp nhất. Các công cụ tài chính này chủ yếu bao gồm các cam kết giao dịch hối đoái, cam kết bảo lãnh và thư tín dụng. Các công cụ này cũng tạo ra những rủi ro tín dụng cho Ngân hàng ngoài các rủi ro tín dụng đã được ghi nhận trong nội bảng.

Rủi ro tín dụng của các công cụ tài chính ngoại bảng được định nghĩa là khả năng mang đến rủi ro tín dụng cho Ngân hàng khi một trong các bên liên quan đến công cụ tài chính đó không thực hiện các điều khoản của hợp đồng.

Bảo lãnh tài chính là các cam kết có điều kiện mà Ngân hàng và các công ty con cấp cho khách hàng để giao dịch với một bên thứ ba trong các hoạt động về bảo lãnh vay vốn, bảo lãnh thanh toán, bảo lãnh thực hiện hợp đồng và bảo lãnh dự thầu. Rủi ro tín dụng liên quan đến việc cấp bảo lãnh về cơ bản giống rủi ro cho vay khách hàng.

Giao dịch thư tín dụng thương mại trả ngay là loại giao dịch trong đó Ngân hàng và các công ty con cung cấp tài chính cho khách hàng của mình, thông thường người mua/ nhà nhập khẩu hàng hóa và bên thụ hưởng là người bán/ nhà xuất khẩu. Rủi ro tín dụng trong thư tín dụng trả ngay thường thấp do hàng hóa nhập khẩu được dùng để thế chấp cho loại giao dịch này.

Giao dịch thư tín dụng trả chậm sẽ phát sinh rủi ro khi hợp đồng đã được thực hiện mà khách hàng không thanh toán cho bên thụ hưởng. Các thư tín dụng trả chậm không được khách hàng thanh toán được Ngân hàng và các công ty con ghi nhận là khoản

cho vay bắt buộc và công nợ tương ứng thể hiện nghĩa vụ tài chính của Ngân hàng và các công ty con phải thanh toán cho bên thụ hưởng và thực hiện nghĩa vụ của Ngân hàng và các công ty con trong việc bảo lãnh cho khách hàng.

Ngân hàng và các công ty con thường yêu cầu khách hàng ký quỹ để đảm bảo cho các công cụ tài chính có liên quan đến tín dụng khi cần thiết. Giá trị ký quỹ dao động từ 0% đến 100% giá trị cam kết được cấp, tùy thuộc vào mức độ tin cậy của khách hàng do Ngân hàng và các công ty con đánh giá.

Cam kết giao dịch hối đoái bao gồm các cam kết mua, bán ngoại tệ trao ngay và các cam kết giao dịch hoán đổi. Các cam kết mua, bán ngoại tệ trao ngay là các cam kết mà Ngân hàng sẽ thực hiện việc mua, bán ngoại tệ theo tỉ giá thỏa thuận trong hợp đồng và thực hiện thanh toán trong vòng 02 (hai) ngày kể từ ngày giao dịch. Cam kết giao dịch hoán đổi là các cam kết mua và bán cùng một lượng ngoại tệ (chỉ có hai đồng tiền được sử dụng trong giao dịch) với cùng một đối tác, trong một giao dịch có thời hạn thanh toán giao ngay và một giao dịch có thời hạn thanh toán xác định trong tương lai với tỷ giá của hai giao dịch được xác định đồng thời tại thời điểm xác nhận giao dịch giao ngay.

Chi tiết các khoản công nợ tiềm ẩn và cam kết vào thời điểm 31/12/2018 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Bảo lãnh vay vốn</i>	<i>8.565</i>	<i>9.052</i>
<i>Cam kết giao dịch hối đoái</i>	<i>74.523.122</i>	<i>41.764.910</i>
- <i>Cam kết mua ngoại tệ</i>	4.414.221	3.880.370
- <i>Cam kết bán ngoại tệ</i>	3.471.919	3.166.761
- <i>Cam kết giao dịch hoán đổi</i>	66.636.982	34.717.779
<i>Cam kết trong nghiệp vụ thư tín dụng</i>	<i>5.025.160</i>	<i>1.127.402</i>
- <i>Thư tín dụng trả ngay</i>	1.528.934	472.710
- <i>Thư tín dụng trả chậm</i>	3.496.226	654.692
<i>Bảo lãnh khác</i>	<i>3.617.557</i>	<i>3.569.437</i>
- <i>Cam kết bảo lãnh thanh toán</i>	1.446.789	1.109.368
- <i>Cam kết bảo lãnh thực hiện hợp đồng</i>	668.807	759.239
- <i>Cam kết bảo lãnh dự thầu</i>	35.161	41.994
- <i>Cam kết bảo lãnh khác</i>	1.466.800	1.658.836

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Cam kết khác</i>	<i>2.698.939</i>	<i>683.758</i>
Trừ: Tiền ký quỹ	(413.704)	(231.568)
Nghĩa vụ nợ tiềm ẩn và các cam kết đưa ra	85.459.639	46.922.991

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2018 của HDBank)

7. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu khi chuyển nhượng vốn

Không có

V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

- Tên cổ phần : Cổ phần Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần.
- Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng: 43.667 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,004% tổng số cổ phần đang lưu hành theo của Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.
- Giá khởi điểm giao dịch : không thấp hơn 26.571 đồng/cổ phần.
- Phương pháp tính giá khởi điểm:

Giá khởi điểm được xác định theo:

Căn cứ Điểm c Khoản 15 Điều 1 Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 sửa đổi, bổ sung Điều 38b của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp như sau: "...Cơ quan đại diện chủ sở hữu hoặc cơ quan chức năng được cơ quan đại diện chủ sở hữu ủy quyền, giao nhiệm vụ bằng văn bản lựa chọn và ký hợp đồng thuê tổ chức có chức năng thẩm định giá xác định, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về thẩm định giá; xác định đầy đủ giá trị thực tế phần vốn nhà nước đầu tư bao gồm giá trị được tạo bởi quyền sử dụng đất giao có thu tiền sử dụng đất, quyền sử dụng đất nhận chuyển nhượng hợp pháp, quyền sử dụng đất thuê (thuê trả tiền một lần cho cả thời gian thuê, thuê trả tiền hằng năm), giá trị các quyền sở hữu trí tuệ, bao gồm các giá trị văn hóa, lịch sử khác, nhãn hiệu, tên thương mại (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Khi xác định giá khởi điểm chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần đã niêm yết/đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán phải đảm bảo theo quy định nêu trên. Trường hợp giá khởi điểm xác định theo quy định nêu trên thấp hơn giá tham chiếu bình quân của 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán trước ngày công bố thông tin thực hiện bán cổ phần chuyển nhượng vốn thì lấy giá tham chiếu bình quân này làm giá khởi điểm chuyển

nhượng vốn khi giao dịch trên hệ thống giao dịch của thị trường chứng khoán (sau đây gọi là sàn giao dịch chứng khoán) và giao dịch ngoài sàn giao dịch chứng khoán để chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần đã niêm yết.

(i) Việc sử dụng một mức giá khởi điểm để thực hiện chuyển nhượng vốn theo các phương thức quy định tại Nghị định này phải đảm bảo nguyên tắc thời gian tối đa không quá 06 tháng kể từ thời điểm chứng thư thẩm định giá có hiệu lực đến ngày giao dịch cuối cùng (đối với trường hợp giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán); hoặc tính đến ngày công bố trúng giá chuyển nhượng vốn (đối với phương thức đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh) hoặc tính đến ngày ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (theo phương thức thỏa thuận)”

(ii) Căn cứ vào Chứng thư thẩm định giá cổ phần Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh tại thời điểm 31/03/2019 số 648/19/BC.SACC ngày 19/06/2019 do Công ty Cổ phần Tư vấn và Thẩm định giá Đông Nam phát hành. Cụ thể:

Giá trị sổ sách một cổ phần trước thẩm định: 16.162 đồng/cổ phần

Giá trị thực tế một cổ phần sau thẩm định: 26.571 đồng/cổ phần

(iii) Giá tham chiếu bình quân 30 ngày liên tiếp của cổ phiếu HDB trên sàn giao dịch HSX trước ngày lập Bản Công bố thông tin là 26.253 đồng/cổ phần (được tính từ ngày 26/06/2019 đến ngày 06/08/2019).

Căn cứ vào (i), (ii) và (iii), giá khởi điểm không thấp hơn **26.571 đồng/cổ phần**.

Giá khởi điểm đã được Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Xây dựng và Kinh doanh nhà Phú Nhuận thông qua là không thấp hơn **26.571 đồng/cổ phần** (Căn cứ Quyết định số 53/QĐ – HĐTV ngày 06/08/2019 về việc phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh).

7. Phương thức chuyển nhượng vốn:

Chuyển nhượng vốn thông qua chuyển nhượng cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán.

8. Tổ chức thực hiện chuyển nhượng:

Thực hiện tại công ty chứng khoán nơi Công ty TNHH MTV Xây dựng và Kinh doanh nhà Phú Nhuận mở tài khoản lưu ký cổ phiếu Ngân hàng TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh.

9. Đối tượng nhận chuyển nhượng

Các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước đáp ứng điều kiện theo quy định của Luật Đầu tư, Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật có liên quan.

10. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn:

Trong tháng Quý III và Quý IV năm 2019, nhưng hoàn tất trước ngày 19/12/2019 (không quá 06 tháng kể từ thời điểm chứng thư thẩm định giá có hiệu lực).

11. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Căn cứ theo Điều 1, Khoản 2, Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại công ty đại chúng như sau:

- i. Không hạn chế tỷ lệ (trừ khi Điều lệ công ty có quy định khác);
- ii. Trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia có quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài thì sẽ tuân theo theo điều ước quốc tế;
- iii. Nếu hoạt động của công ty thuộc ngành nghề đầu tư kinh doanh mà pháp luật có quy định tỷ lệ sở hữu nước ngoài thì thực hiện theo quy định tại pháp luật đó;
- iv. Nếu công ty hoạt động trong ngành nghề kinh doanh có điều kiện áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài mà chưa có quy định cụ thể về sở hữu của nước ngoài thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 49%;
- v. Nếu công ty hoạt động đa ngành nghề có quy định khác nhau về tỷ lệ sở hữu thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài không vượt quá mức thấp nhất trong các ngành nghề (mà công ty đó hoạt động) có quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, trừ trường hợp điều ước quốc tế có quy định khác.

Theo quy định tại Nghị định số 01/2014/NĐ-CP ngày 03/01/2014 về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của Tổ chức tín dụng Việt Nam, thì tổng tỷ lệ sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài tại một tổ chức tín dụng trong nước không được vượt quá 30%.

- Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh là tổ chức tín dụng trong nước. Do vậy, giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư Nước ngoài tại HDBank tối đa theo quy định hiện hành là 30%.

Theo thống kê của www.hsx.vn về dữ liệu giao dịch, tính đến thời điểm 06/08/2019, các nhà đầu tư nước ngoài đã sở hữu 238.068.558 cổ phần của HD Bank, tương ứng với tỉ lệ 24,27%.

12. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:

Toàn bộ số cổ phần của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh do Công ty TNHH MTV Xây dựng và Kinh doanh nhà Phú Nhuận sở hữu được tự do chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật hiện hành.

13. Các loại thuế có liên quan:

Công ty có trách nhiệm kê khai và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế liên quan đến cổ phiếu chào bán: Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn; Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03/06/2008 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

Công ty TNHH MTV Xây dựng và Kinh doanh nhà Phú Nhuận (Công ty) chuyển nhượng toàn bộ vốn đầu tư tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh (HDBank) theo Công văn số 7785/CV/VPTU ngày 26/03/2018 của Văn phòng Thành ủy TP. Hồ Chí Minh về thực hiện thoái vốn đầu tư tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh. Việc thoái vốn nhằm cơ cấu lại doanh nghiệp, thu hồi vốn đã đầu tư tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh.

VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. TỔ CHỨC TƯ VẤN

Tên gọi đầy đủ : CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam –
Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh.
Địa chỉ : Số 49 Tôn Thất Đạm, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP. Hồ Chí Minh.
Điện thoại : (028) 3820 9986 Fax: (028) 3820 0899
Website: : www.cts.vn

2. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH GIÁ

Tên gọi đầy đủ : CTCP Tư vấn và Thẩm định giá Đông Nam (SACC)
Địa chỉ : 767 Lê Hồng Phong, Phường 12, Q. 10, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại : (028) 22 42 88 78
Website : www.thamdinggiadongnam.com.vn

VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

Các thông tin liên quan đến Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh (HDBank) được lấy từ:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh (HDBank);
- Điều lệ hoạt động Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh;
- Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán các năm 2017 và 2018 Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh;
- Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán các năm 2017 và 2018 Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh;
- Báo cáo tài chính riêng Quý II/2019 của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh;

- Báo cáo tài chính hợp nhất Quý II/2019 của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh;
- Báo cáo thường niên năm 2018 của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh;
- Biên bản & Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh;
- Các thông tin khác có liên quan do Công ty TNHH MTV Xây dựng và Kinh doanh nhà Phú Nhuận cung cấp.

Bản Công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước thực hiện giao dịch cổ phiếu.

Bản Công bố thông tin này không đảm bảo rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý bảo đảm giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi ra quyết định giao dịch cổ phiếu cần phải tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, ... cũng như đảm bảo rằng việc thực hiện giao dịch là đúng thẩm quyền, tuân thủ các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, người nội bộ, giới hạn tỷ lệ sở hữu, được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình. Công ty có vốn của doanh nghiệp nhà nước chuyển nhượng, Đơn vị chuyển nhượng vốn, Tổ chức tư vấn, và các tổ chức cá nhân liên quan khác không chịu trách nhiệm về việc Nhà đầu tư sử dụng Bản công bố thông tin này cho mục đích của mình.

Trân trọng cảm ơn./.

IX. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN
CHUYỂN NHƯỢNG, TỔ CHỨC TƯ VẤN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 08 năm 2019

ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG
CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH NHÀ PHÚ NHUẬN
TỔNG GIÁM ĐỐC



PHẠM VĂN THẮNG

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
CHI NHÁNH TP HỒ CHÍ MINH



THÁI HOÀNG LONG